

Bản án số: 37/2023/HSST

Ngày: 30-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Hồng Linh**

Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Mạnh Tú** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: **Ông Hà Quốc Đoàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023. Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A H** - Tên gọi khác: *Không*. Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1997, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn GL, xã PL, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Thào A T - sinh năm 1973 và bà Chớ Thị P - sinh năm 1971; Có vợ là Giàng Thị D - sinh năm 1998 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 4 năm 2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, *(có mặt tại phiên tòa)*

- *Người bào chữa cho bị cáo:* **Bà Nguyễn Thị Hoa** –Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. *(Có mặt)*.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Bà Giàng Thị G

Địa chỉ: Thôn GL, xã PL, huyện TT, tỉnh Yên Bái *(Vắng mặt)*

- *Người phiên dịch:* Ông Sùng A Hồng – Cán bộ Báo Yên Bái. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03-4-2023, Thào A H nhận được điện thoại của một người tên là Q (*Bị cáo quen từ trước nhưng không biết họ và nơi ở cụ thể*) gọi đến nhờ tìm mua hộ ma túy, loại Heroine. Bị cáo Thào A H đã gọi điện nhờ Giàng Thị D1, nhà ở thôn HT, xã PL, huyện TT để hỏi xem có ai bán ma túy thì mua hộ vì đang có người hỏi mua với giá 18.000.000 đồng/01 cây Heroine. Giàng Thị D1 sau đó đã gọi điện thoại lại cho Thào A H bảo cứ đi đến xã NA, thị xã NL sẽ có người mang ma túy đến. Sau đó Thào A H đã gọi điện thoại cho Q và hẹn sẽ giao ma túy tại khu vực đèo A, xã CT, huyện VC, đồng thời mượn xe mô tô của Giàng Thị G đi đến xã NA để nhận ma túy. Khi đi đến nơi, Thào A H chờ khoảng 20 phút thì có một người đàn ông không quen biết đến gặp, giao cho bị cáo 02 gói nylon màu đen và dặn *“Đây là 02 cây, cẩn thận nhé”*. Đồng thời còn nói nếu bán nhanh thì người này chờ lấy tiền luôn, còn nếu đi lâu thì khi nào bán xong gọi điện lại cho Giàng Thị D1 và được giữ lại 2.000.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, bị cáo Thào A H đi đến đèo A, xã CT thì gặp Q cùng một người đàn ông lạ mặt. Khi bị cáo Thào A H đang giao dịch, mua bán ma túy với những người này thì bị cơ quan Công an phát hiện. Thào A H bị bắt giữ cùng số ma túy đang giấu trong người, còn người đàn ông tên Q và người đi cùng chạy thoát.

Trong quá trình điều tra, Thào A H còn khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Giàng A C, có địa chỉ tại thôn Pá Lau, xã PL, huyện TT để sử dụng. Cơ quan Điều tra đã tiến hành khám xét người, chỗ ở của Giàng A C; đã tiến hành thực hiện các biện pháp điều tra đối với Giàng A C và Giàng Thị D1. Nhưng không thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh các đối tượng này có liên quan đến tội phạm.

Tại Kết luận giám định số: 213/KL-KTHS ngày 11-4-2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: *“Chất bột nén màu trắng thu giữ của Thào A H trong 02 gói nylon màu đen có tổng khối lượng là 74,7 gam, là ma túy, loại Heroine”*.

Bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS-P1 ngày 10-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Thào A H về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Thừa nhận đã thực hiện hành vi mua ma túy của một người không quen biết với mục đích bán lại để kiếm lời. Khi đang thực hiện hành bán ma túy cho người khác thì bị phát hiện, bắt giữ. Bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình bà Giàng Thị G chiếc xe mô tô đã bị cơ quan điều tra thu giữ.

Người bào chữa cho bị cáo Thào A H: Nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự và việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Thào A H 17 năm tù, là mức án thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đã nêu tại phiên tòa. Nhất trí với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát về các nội dung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng và việc miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Thào A H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Thào A H từ 17 đến 18 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm: 74 gam Heroine, là số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, mảnh nilon gói và dây chun màu vàng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màn hình cảm ứng màu bạc và trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Thào A H.

Trả lại cho người có quyền lợi liên quan là bà Giàng Thị G 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen Biển kiểm soát: 21K1-466.16.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A H.

Bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt ở mức thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và của các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Thào A H đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có

trong hồ sơ vụ án. Thể hiện bị cáo Thào A H đã thực hiện hành vi mua ma túy với mục đích để bán lại kiếm lời. Lượng ma túy do bị cáo Thào A H mua để bán xác định được là 74,7 gam, loại Heroine. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Bị cáo Thào A H là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, hiểu rõ việc mua, bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua ma túy với số lượng lớn với mục đích bán lại nhằm thu lời bất chính. Thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Nên hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì, nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy. Nên không thể coi bị cáo là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số và sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên trong lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Tuy bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, nhưng thực tế bị cáo chưa thu được lợi nhuận từ hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo và gia đình là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo tại địa phương. Nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 74 gam Heroine, là số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, mảnh nilon gói và dây chun màu vàng. Xác định đây là các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, không sử dụng được. Nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung loại màn hình cảm ứng màu bạc, đã thu giữ của bị cáo. Xác định đây là phương tiện bị cáo đã dùng để thực hiện việc liên lạc trong quá trình phạm tội. Nên cần căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tài sản này.

Đối với căn cước công dân đã thu giữ của bị cáo Thào A H. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen Biển kiểm soát: 21K1-466.16 và chiếc chìa khoá xe. Là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã xác định là tài sản của chị Giàng Thị G cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Nên chị Giàng Thị G không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng tài sản này để thực hiện tội phạm. Vì vậy cần căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Giàng Thị G tài sản này.

[7]. Trong quá trình điều tra, bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người đã giao ma túy cho bị cáo; Không xác định được họ tên, địa chỉ của người có tên là Q và người đi cùng đã gặp để mua ma túy của bị cáo. Nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định và làm rõ nhân thân, địa chỉ cũng như hành vi mua, bán trái phép chất ma túy của những người này. Vì vậy, việc cơ quan điều tra không xử lý đối với những người này về hành vi mua, bán ma túy do không có căn cứ là phù hợp.

[8]. Trong vụ án, bị cáo khai đã mua ma túy thông qua Giàng Thị D1 và nhiều lần mua ma túy của Giàng A C. Nhưng trong quá trình điều tra, không chứng minh được những người này đã thực hiện hành vi như bị cáo khai. Nên không có căn cứ để xác định những người này có liên quan đến tội phạm. Việc cơ quan điều tra không khởi tố đối với những người này là phù hợp.

[9]. Về án phí, bị cáo Thào A H là người dân tộc thiểu số, cư trú tại Thôn GL, xã PL, là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện TT, tỉnh Yên Bái. Tại phiên toà bị cáo có đề nghị được miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào A H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào A H: 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo: ngày 03 tháng 4 năm 2023.

2. Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng của vụ án gồm: 74 gam Heroine, là số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, mảnh nilon gói và dây chun màu vàng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màn hình cảm ứng màu bạc.

Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Thào A H.

Trả lại cho người có quyền lợi liên quan là bà Giàng Thị G 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen Biển kiểm soát: 21K1-466.16 và 01 chìa khoá xe.

(Các vật chứng hiện đang do Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái quản lý)

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A H.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
- Vụ GDKT 1-TANDTC
- VKS cấp cao tại Hà Nội
- VKSND; Sở Tư pháp; THADS tỉnh Yên Bái; Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ; phòng PC 04 Công an tỉnh.
- bị cáo; người có quyền lợi liên quan, người bào chữa.
- Lưu: h/s, HS, HCTP, TQĐ, THA hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Dũng